

Số: 37/KH-STP

Tuyên Quang, ngày 11 tháng 7 năm 2018

KẾ HOẠCH
Phát triển kinh tế xã hội năm 2019

Thực hiện Chỉ thị số 04/CT-UBND ngày 22/6/2018 của UBND tỉnh về việc xây dựng Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách nhà nước năm 2019; Văn bản số 743/SKH-THQH ngày 28/6/2018 của Sở Kế hoạch và Đầu tư về việc xây dựng kế hoạch phát triển kinh tế xã hội năm 2019, Sở Tư pháp xây dựng Kế hoạch phát triển kinh tế xã hội năm 2019, như sau:

I. ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ THỰC HIỆN GIAI ĐOẠN 2016-2018 (số liệu từ 01/01/2016 đến 30/6/2018)

1. Công tác tham mưu, lãnh đạo, chỉ đạo điều hành

Hằng năm, thực hiện Chương trình công tác của Bộ Tư pháp, Tỉnh ủy, Ủy ban nhân dân tỉnh, Sở Tư pháp đã trình Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Quyết định phê duyệt Chương trình công tác Tư pháp trên địa bàn tỉnh; đồng thời ban hành Kế hoạch thực hiện Chương trình công tác Tư pháp và các Kế hoạch theo từng chuyên đề, lĩnh vực công tác hằng năm để tổ chức thực hiện.

Từ năm 2016 đến nay, Sở Tư pháp đã trình UBND tỉnh ban hành 153 văn bản chỉ đạo, triển khai các nhiệm vụ thuộc lĩnh vực tư pháp. Ban hành 2.335 văn bản chỉ đạo, hướng dẫn triển khai thực hiện các văn bản của trung ương, của tỉnh về công tác tư pháp. Tổ chức Hội nghị triển khai công tác Tư pháp hằng năm; giao ban công tác theo định kỳ hàng tháng với các phòng, đơn vị thuộc Sở; sơ kết công tác hằng quý, 6 tháng, 9 tháng với Phòng Tư pháp các huyện, thành phố, nhằm kịp thời nắm bắt tình hình triển khai thực hiện nhiệm vụ chính trị và tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc, đẩy nhanh tiến độ và nâng cao hiệu quả công tác.

2. Kết quả trên các lĩnh vực công tác tư pháp

- Triển khai Nghị quyết Đại hội XII của Đảng; triển khai thi hành Hiến pháp: Tổ chức quán triệt, triển khai thực hiện Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh lần thứ XVI (nhiệm kỳ 2015- 2020), Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng toàn quốc lần thứ XII và viết bài thu hoạch về Nội dung Nghị quyết Đại hội toàn quốc lần thứ XII của Đảng đến toàn thể đảng viên, công chức, viên chức, người lao động Sở Tư pháp; đề xuất nội dung đưa vào Chương trình hành động của Tỉnh ủy, UBND tỉnh triển khai thực hiện Nghị quyết Đại hội XII của Đảng và Chương trình hành động triển khai thực hiện điều chỉnh Quy hoạch tổng thể phát triển kinh tế -xã hội 5 năm giai đoạn 2016-2020. Tiếp tục tham mưu với Tỉnh ủy, HĐND, UBND tỉnh lãnh đạo thực hiện có hiệu quả Chỉ thị số 32-CT/TW

ngày 03/01/2014 của Ban Bí thư Trung ương Đảng về triển khai thi hành Hiến pháp nước Cộng hòa Xã hội chủ nghĩa Việt Nam. Ban hành Kế hoạch tuyên truyền về Cuộc bầu cử Đại biểu Quốc hội khóa XIV, đại biểu HĐND các cấp nhiệm kỳ 2016-2021; đồng thời tổ chức Hội nghị triển khai các văn bản về bầu cử tới toàn thể công chức, viên chức, người lao động; xây dựng chuyên mục tuyên truyền về bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XIV và đại biểu HĐND các cấp nhiệm kỳ 2016-2021 trên Trang Thông tin điện tử Sở Tư pháp.

- **Công tác xây dựng, kiểm tra, rà soát văn bản quy phạm pháp luật:** Từ ngày 01/01/2016 đến nay, Sở Tư pháp đã tham mưu trình UBND tỉnh ban hành theo thẩm quyền hoặc trình cấp có thẩm quyền ban hành **11 dự thảo VBQPPL về lĩnh vực tư pháp**, trong đó có **06 Nghị quyết của HĐND tỉnh¹**, **05 Quyết định của UBND tỉnh²**. **Tổ chức thẩm định 126 dự thảo VBQPPL và 04 đề nghị xây dựng Nghị quyết của HĐND tỉnh**; tham gia ý kiến vào **405 dự thảo VBQPPL**. Cơ quan tư pháp các cấp **tự kiểm tra 659 văn bản**, kiến nghị xử lý **35 văn bản³**; kiểm tra theo thẩm quyền **248 văn bản**, kiến nghị xử lý **67 văn bản⁴**; rà soát 1003 lượt văn bản, kiến nghị xử lý 321 lượt văn bản⁵ không còn phù hợp với Hiến pháp, pháp luật và tình hình kinh tế - xã hội của địa phương trong giai đoạn mới.

- **Công tác phổ biến giáo dục pháp luật:** Hằng năm, Sở Tư pháp đã trình UBND tỉnh, Hội đồng phối hợp PBGDPL tỉnh ban hành các văn bản về công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, như: Kế hoạch chuyên đề công tác PBGDPL, hòa giải cơ sở, chuẩn tiếp cận pháp luật, xây dựng và thực hiện quy ước cơ sở; đồng thời ban hành theo thẩm quyền các văn bản triển khai công tác PBGDPL, hòa giải cơ sở, chuẩn tiếp cận pháp luật, xây dựng và thực hiện quy ước cơ sở. Tham mưu giúp UBND tỉnh sơ kết 03 năm thực hiện Luật Phổ biến, giáo dục pháp luật và tổng kết việc thực hiện Chương trình hành động số 409/QĐ- TTg ngày

¹ (1) Nghị quyết số 06/2017/NQ-HĐND ngày 25/7/2017 về việc ban hành Nghị quyết Quy định định mức phân bổ kinh phí bảo đảm cho công tác xây dựng văn bản quy phạm pháp luật và hoàn thiện hệ thống pháp luật trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang; (2) Nghị quyết số 12/2017/NQ-HĐND ngày 26/7/2017 Quy định mức thu, chế độ thu nộp, quản lý và sử dụng lệ phí hộ tịch áp dụng trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang; (3) Nghị quyết số 13/2017/NQ-HĐND ngày 26/7/2017 về việc bãi bỏ Nghị quyết số 02/2012/NQ-HĐND ngày 18/7/2012 của Hội đồng nhân dân tỉnh về việc ban hành Quy định mức thu phí đấu giá, phí tham gia đấu giá tài sản và phí tham gia đấu giá quyền sử dụng đất áp dụng trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang; (4) Nghị quyết số 11/2017/NQ-HĐND ngày 26/7/2017 Quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí đăng ký giao dịch bảo đảm, phí cung cấp thông tin về giao dịch bảo đảm bằng quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất áp dụng trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang; (5) Nghị quyết số 16/2017/NQ-HĐND ngày 06/12/2017 quy định mức chi cho công tác quản lý nhà nước về theo dõi tình hình thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính; (6) Nghị quyết số 22/2017/NQ-HĐND ngày 07/12/2017 về việc bãi bỏ một số văn bản quy phạm pháp luật do HĐND tỉnh Tuyên Quang ban hành.

² Quyết định số 02/2017/QĐ-UBND ngày 10/3/2017 ban hành tiêu chí xét duyệt hồ sơ đề nghị thành lập văn phòng công chứng trên địa bàn tỉnh; Quyết định số 19/2017/QĐ-UBND ngày 20/11/2017 của UBND tỉnh, bãi bỏ một số văn bản quy phạm pháp luật do Ủy ban nhân dân tỉnh Tuyên Quang ban hành; Quyết định ban hành Quy chế phối hợp thực hiện quản lý nhà nước công tác thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang; Quy chế theo dõi tình hình thi hành pháp luật trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang; Quyết định số 286/QĐ-UBND ngày 20/3/2018 Phê duyệt Danh mục xây dựng Quyết định quy phạm pháp luật của Ủy ban nhân dân tỉnh năm 2018.

³ Sở Tư pháp tự kiểm tra 75 văn bản, kiến nghị xử lý 04 văn bản; Phòng Tư pháp tự kiểm tra 72 văn bản, kiến nghị xử lý 17 văn bản, UBND cấp xã tự kiểm tra 512 văn bản, kiến nghị xử lý 14 văn bản.

⁴ Sở Tư pháp kiểm tra 59 văn bản, kiến nghị xử lý 13 văn bản; Phòng Tư pháp kiểm tra 189 văn bản, kiến nghị xử lý 54 văn bản.

⁵ Sở Tư pháp rà soát: 759 văn bản, kiến nghị xử lý 158 văn bản; cấp huyện rà soát 14 văn bản, kiến nghị xử lý 03 văn bản; UBND cấp xã rà soát 230 văn bản, kiến nghị xử lý 160 văn bản.

09/4/2012 của Chính phủ thực hiện Kết luận số 04- KL/TW ngày 19/4/2011 của Ban Bí thư TW Đảng (khóa IX)..

Toàn tỉnh tổ chức 36.480 cuộc tuyên truyền pháp luật trực tiếp cho 3.432.597 lượt người; tổ chức 110 cuộc thi tìm hiểu pháp luật thu hút 121.036 lượt người tham gia; cung cấp 448.714 bộ tài liệu tuyên truyền pháp luật (*362 bộ tài liệu bằng tiếng dân tộc*); phát sóng 18.397 lần chương trình phổ biến, giáo dục pháp luật trên đài truyền thanh xã; đăng tải 29.087 tin, bài, ảnh, văn bản tuyên truyền pháp luật trên các phương tiện thông tin đại chúng. Nhìn chung, hình thức PBGDPL đã có nhiều đổi mới, việc PBGDPL trong nhà trường, ứng dụng công nghệ thông tin, Internet trong công tác PBGDPL được chú trọng; một số cơ quan, đơn vị đã tích cực đổi mới nội dung, đa dạng hóa hình thức PBGDPL. Ngày pháp luật tiếp tục được triển khai đồng bộ hàng năm, tạo hiệu ứng tích cực.

- *Công tác quản lý xử lý vi phạm hành chính và theo dõi thi hành pháp luật*: Hằng năm, Sở Tư pháp đã trình UBND tỉnh ban hành Kế hoạch về quản lý công tác thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính, công tác theo dõi tình hình thi hành pháp luật trên địa bàn tỉnh; đồng thời ban hành theo thẩm quyền Kế hoạch để thực hiện; tổ chức 02 Hội nghị tập huấn nghiệp vụ chuyên sâu về xử phạt vi phạm hành chính cho 670 đại biểu từ tỉnh đến cấp xã. Chủ trì, phối hợp tổ chức 04 cuộc kiểm tra tại 24 cơ quan, đơn vị⁶.

Từ 01/01/2016 đến 30/6/2018 đã phát hiện tổng số vụ vi phạm hành chính trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang: 6.181 vụ việc; số vụ bị xử phạt: 5.932 vụ việc. Tổng số ngân sách thu được: 22.478.148.014 đồng, trong đó: Số tiền xử phạt vi phạm hành chính: 14.508.657.360 đồng; số tiền thu được từ việc bán, thành lý tang vật, phương tiện bị tịch thu: 7.969.490.654 đồng.

- *Công tác pháp chế, hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp*: Hằng năm, Sở Tư pháp đã trình UBND tỉnh ban hành Quyết định phê duyệt Kế hoạch công tác pháp chế tỉnh Tuyên Quang; đồng thời ban hành theo thẩm quyền Kế hoạch để thực hiện. Tổ chức 07 Hội nghị, tọa đàm, đối thoại về bồi dưỡng kiến thức pháp luật cho 653 đại biểu; giải đáp pháp luật cho 61 doanh nghiệp và tổ chức đại diện cho doanh nghiệp. Phối hợp với Đài Phát thanh và truyền hình tỉnh xây dựng và phát sóng 14 chuyên mục "*Hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp*". Biên soạn, cung cấp 1.352 bộ tài liệu tuyên truyền pháp luật cho doanh nghiệp. Tổ chức kiểm tra công tác pháp chế tại 12 cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp.

⁶ Kiểm tra việc thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính trong lĩnh vực giao thông đường bộ, đường thủy nội địa, các quy định của pháp luật liên quan đến biện pháp giáo dục tại 15 đơn vị; kiểm tra tình hình thi hành pháp luật về hộ tịch; nhà ở cho người có công, vùng thường xuyên bị thiên tai tại 12 đơn vị; phối hợp với Sở Lao động Thương binh và xã hội, Công an tỉnh kiểm tra liên ngành về việc triển khai thực hiện công tác điều trị, cai nghiện, phục hồi và quản lý sau cai nghiện ma túy năm 2016 tại 06 đơn vị. Phối hợp, hướng dẫn các cơ quan, đơn vị giải quyết 07 vụ việc (trong đó: 05 vụ việc liên quan xử lý vi phạm hành chính, 02 vụ việc về đất đai); kiểm tra việc thực hiện các quy định của pháp luật về xử lý vi phạm hành chính trong hoạt động thương mại, sản xuất, buôn bán hàng giả, hàng cấm và bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng tại 08 cơ quan, đơn vị.

- Công tác quản lý nhà nước về hộ tịch, chứng thực, hỗ trợ tư pháp được triển khai thực hiện có hiệu quả, kết quả: Toàn tỉnh tiếp nhận và giải quyết 128.183 việc hộ tịch; cấp phiếu lý lịch tư pháp 4.335 trường hợp. Thực hiện công chứng 24.779 việc, thu phí và thù lao công chứng 5.008.945.000 đồng; chứng thực 4.973.840 việc, thu lệ phí 15.146.676.832 đồng; thực hiện bán đấu giá tài sản 764 cuộc, giá trị tài sản bán được 303.412.289.001 đồng;

- Tổ chức thực hiện tốt các nhiệm vụ công tác cải cách thủ tục hành chính trong lĩnh vực tư pháp, như: Hằng năm, ban hành và tổ chức thực hiện Kế hoạch cải cách hành chính, kịp thời trình UBND tỉnh công bố 318 thủ tục hành chính. Thực hiện tốt dân chủ trong mối quan hệ và giải quyết công việc với công dân, cơ quan, đơn vị, tổ chức có liên quan; niêm yết thông báo công khai, đầy đủ các thông tin về thủ tục hành chính tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả thủ tục hành chính Văn phòng Sở Tư pháp. Thực hiện cắt giảm từ 33,3% đến 83,3% thời gian giải quyết thủ tục hành chính theo quy định. Từ tháng 01/2016 đến nay, đã giải quyết 3.561 hồ sơ thủ tục hành chính, 99% các thủ tục hành chính được giải quyết xong trước và đúng thời hạn quy định (01% chậm đều do nguyên nhân khách quan).

- Công tác tiếp dân và giải quyết khiếu nại, tố cáo: Tiếp 22 lượt công dân; tiếp nhận 25 đơn (04 đơn khiếu nại, 07 đơn tố cáo, 14 đơn đề nghị), đã giải quyết xong 15 đơn thuộc thẩm quyền; 09 đơn không thuộc thẩm quyền giải quyết, đã hướng dẫn công dân và vào sổ theo dõi theo quy định; 01 đơn khiếu nại thuộc thẩm quyền nhưng không đủ điều kiện thụ lý giải quyết. Phối hợp với các cơ quan, đơn vị đề xuất biện pháp giải quyết 12 vụ việc khiếu nại, tố cáo liên quan đến công tác giải phóng mặt bằng, đất đai theo chỉ đạo của Ủy ban nhân dân tỉnh.

3. Thực hiện các nhiệm vụ cụ thể được Ủy ban nhân dân tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh giao (từ 01/01/2017 đến 15/7/2018)

Sở Tư pháp đã triển khai thực hiện hoàn thành 175 nhiệm vụ do UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh giao, trong đó 164/175 nhiệm vụ hoàn thành đúng và trước thời hạn; 11 nhiệm vụ chậm tiến độ, do phải chờ báo cáo của các cơ quan, đơn vị.

I. ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ THỰC HIỆN NĂM 2018 (số liệu từ 16/12/2017 đến 30/6/2018)

1. Công tác tham mưu, lãnh đạo, chỉ đạo điều hành

Thực hiện Chương trình công tác năm 2018 của Bộ Tư pháp, Tỉnh ủy, Ủy ban nhân dân tỉnh, Sở Tư pháp đã trình Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Quyết định số 28/QĐ-UBND ngày 31/01/2018 Phê duyệt Chương trình công tác Tư pháp trên địa bàn tỉnh năm 2018; đồng thời ban hành Kế hoạch thực hiện Chương trình công tác Tư pháp năm 2018 (Quyết định số 36/QĐ-STP ngày 31/01/2018) và 43 Kế hoạch theo từng chuyên đề, lĩnh vực công tác để tổ chức thực hiện.

Trong 6 tháng đầu năm 2018, Sở Tư pháp đã trình UBND tỉnh ban hành 27 văn bản chỉ đạo, triển khai các nhiệm vụ thuộc lĩnh vực tư pháp⁷. Ban hành 502 văn bản chỉ đạo, hướng dẫn triển khai thực hiện các văn bản của trung ương, của tỉnh về công tác tư pháp. Tổ chức Hội nghị triển khai công tác Tư pháp năm 2018; giao ban công tác theo định kỳ hàng tháng với các phòng, đơn vị thuộc Sở; sơ kết công tác quý I, 6 tháng với Phòng Tư pháp các huyện, thành phố, nhằm kịp thời nắm bắt tình hình triển khai thực hiện nhiệm vụ chính trị và tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc, đẩy nhanh tiến độ và nâng cao hiệu quả công tác.

2. Kết quả trên các lĩnh vực công tác tư pháp

- Sở Tư pháp đã trình UBND tỉnh ban hành Quyết định số 286/QĐ-UBND ngày 20/3/2018 Phê duyệt Danh mục xây dựng Quyết định quy phạm pháp luật của Ủy ban nhân dân tỉnh năm 2018; Kế hoạch số 124/KH-UBND ngày 29/12/2017 về công tác xây dựng, kiểm tra, rà soát, hệ thống hóa VBQPPL trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang năm 2018; Kế hoạch số 15/KH-UBND ngày 28/02/2018 thực hiện hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật do HĐND, UBND các cấp trên địa bàn tỉnh ban hành kỳ 2014-2018; Quyết định số 113/QĐ-UBND ngày 30/01/2018 về việc công bố danh mục 60 văn bản QPPL do HĐND, UBND tỉnh ban hành hết hiệu lực toàn bộ⁸ và 05 văn bản QPPL hết hiệu lực một phần⁹. Lập Danh mục 05 văn bản QPPL quy định chi tiết các Luật được Quốc hội khóa XIV thông qua tại kỳ họp thứ 3 báo cáo UBND tỉnh chỉ đạo các cơ quan chuyên môn chủ trì soạn thảo văn bản quy phạm pháp luật theo quy định; Tổ chức soạn thảo 02 dự thảo văn bản QPPL về lĩnh vực tư pháp; tổ chức thẩm định 19 dự thảo văn bản QPPL; tham gia, góp ý đối với 98 dự thảo văn bản; tập hợp, phân loại, lập danh mục 452 văn bản QPPL do HĐND, UBND tỉnh ban hành đến ngày 31/12/2017 thuộc đối tượng hệ thống hóa và tổ chức triển khai rà soát theo kế hoạch. Cơ quan tư pháp các cấp đã tổ chức tự kiểm tra và kiểm tra theo thẩm quyền 22 văn bản, trong đó: Tự kiểm tra 18 văn bản¹⁰; kiểm tra theo thẩm quyền đối với 04 văn bản¹¹. Cấp huyện thực hiện rà soát 03 văn bản (huyện Chiêm Hóa).

- *Công tác phổ biến giáo dục pháp luật được tăng cường, hình thức, phương pháp được đổi mới, kết quả:* Toàn tỉnh tổ chức 2.712 cuộc tuyên truyền pháp luật trực tiếp cho trên 276.567 lượt người; tuyên truyền qua hệ thống truyền thanh cơ sở 1.104 buổi, trong đó: Sở Tư pháp đã tổ chức 112 cuộc tuyên truyền pháp luật trực tiếp cho 2.869 lượt người; cơ quan tư pháp cấp huyện, UBND cấp xã đã tổ chức 1.662 cuộc tuyên truyền pháp luật cho trên 186.587 lượt người; tuyên truyền qua hệ thống truyền thanh cơ sở 1.104 buổi. Biên soạn, cung cấp 64.633

⁷10 Quyết định, 10 Kế hoạch, 02 Báo cáo, 05 Công văn

⁸ gồm: 27 Nghị quyết; 30 Quyết định; 03 Chỉ thị.

⁹ Gồm 02 Nghị quyết; 03 Quyết định.

¹⁰ Sở Tư pháp tự kiểm tra 12 văn bản; UBND cấp xã tự kiểm tra 06 văn bản.

¹¹ Sở Tư pháp kiểm tra theo thẩm quyền 02 văn bản (01 Nghị quyết; 01 văn bản không phải là VBQPPL thuộc đối tượng kiểm tra); qua kiểm tra đề nghị bãi bỏ 01 văn bản không phải là VBQPPL nhưng có chứa QPPL (Kết luận kiểm tra số 06/KL-STP ngày 01/02/2018).

UBND huyện Chiêm Hóa kiểm tra 02 văn bản không phải VBQPPL thuộc đối tượng kiểm tra, qua kiểm tra đề nghị bãi bỏ 02 văn bản không phải là VBQPPL nhưng có chứa QPPL.

tài liệu tuyên truyền pháp luật; đăng tải 297 tin, bài, ảnh, văn bản trên Trang Thông tin điện tử Sở Tư pháp; giải đáp 07 ý kiến vướng mắc về pháp luật của người dân. Các tổ hòa giải trên địa bàn tỉnh tiếp nhận và giải quyết 1.311 vụ việc, trong đó hòa giải thành 1.121 vụ việc, đạt tỷ lệ 85,50%, đang giải quyết 190 vụ.

- **Công tác hộ tịch, chứng thực, hỗ trợ tư pháp:** Toàn tỉnh tiếp nhận và giải quyết 21.101 việc hộ tịch. Thực hiện cấp phiếu lý lịch tư pháp cho 1.280 trường hợp; thực hiện công chứng 4.144 việc, thu phí 1.518.725.000 đồng, thù lao công chứng 253.468.000 đồng¹². Chứng thực 1.045.355 việc, thu lệ phí 2.091.905.416 đồng. Tổ chức 162 cuộc đấu giá tài sản, tổng giá trị tài sản bán được 25.051.391.228 đồng (bán tăng so với giá khởi điểm 1.073.200.000 đồng). Thực hiện trợ giúp pháp lý cho 95 trường hợp¹³.

- **Công tác quản lý xử lý và theo dõi thi hành pháp luật:** Toàn tỉnh phát hiện tổng số vụ vi phạm hành chính: 1.781 vụ; số vụ bị xử phạt: 1.612 vụ việc; tổng số tiền thu được: 4.169.527.104 đồng, trong đó: Tiền xử phạt vi phạm hành chính thu được: 3.469.428.960 đồng; tổng số tiền thu được từ bán, thanh lý tang vật, phương tiện vi phạm hành chính bị tịch thu: 700.098.144 đồng.

- **Công tác hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp:** Sở Tư pháp đã ban hành Quyết định số 16/QĐ-STP ngày 09/01/2018 về việc ban hành Kế hoạch thực hiện công tác hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp của Sở Tư pháp năm 2018; Quyết định số 185/QĐ-STP ngày 29/12/2017 về việc ban hành Kế hoạch thực hiện các Nghị quyết Hội nghị lần thứ 5, Ban chấp hành Trung ương Đảng khóa XII; Đề án số 08/ĐA-STP ngày 22/3/2018 thực hiện hoạt động của Chương trình 585 năm 2018. Phối hợp với Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh xây dựng và phát sóng 02 chuyên mục “Hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp”. Tổ chức rà soát những bất cập, chồng chéo, vướng mắc giữa các quy định của pháp luật liên quan đến việc tiếp cận đất đai của người dân và doanh nghiệp để thực hiện các dự án đầu tư, sản xuất kinh doanh, đồng thời tổng hợp, trình UBND tỉnh ban hành Báo cáo số 47/BC-UBND ngày 04/5/2018 báo cáo Bộ Tư pháp, trong đó đề xuất, kiến nghị đối với 06 nội dung vướng mắc, bất cập, chồng chéo. Giải đáp pháp luật cho 07 tổ chức, doanh nghiệp¹⁴.

- **Công tác tiếp công dân và giải quyết khiếu nại, tố cáo:** Tiếp 05 lượt công dân; tiếp nhận và xử lý 08 đơn (01 đơn khiếu nại; 03 đơn tố cáo, 04 đơn đề nghị), trong đó: đã giải quyết xong 02 đơn tố cáo, 01 đơn đề nghị thuộc thẩm quyền giải quyết đã trả lời hướng dẫn công dân theo quy định; 05 đơn (01 đơn

¹² Phòng Công chứng số 1 thực hiện công chứng 3.081 việc, thu phí công chứng 1.222.114.000 đồng, thù lao công chứng 218.000.000 đồng; Văn phòng Công chứng thực hiện công chứng 1.063 việc, thu phí công chứng 296.611.000, thù lao công chứng 35.468.000

¹³ gồm: Tư vấn pháp luật cho 18 người; tham gia tố tụng cho 76 người; đại diện ngoài tố tụng cho 01 người

¹⁴ (1) Tham gia ý kiến điều chỉnh dự án đầu tư của Công ty TNHH MTV Võ Thuận Phát; (2) Tham gia ý kiến dự thảo báo cáo đề xuất giải quyết đề nghị của Công ty TNHH một thành viên Lâm nghiệp Yên Sơn; (3) Tham gia ý kiến điều chỉnh chủ trương dự án Công viên nghĩa trang Thiên Đường; (4) Tham gia ý kiến đề nghị của Công ty cổ phần cơ khí thương mại Đức Hùng; (5) Thẩm định đề nghị điều chỉnh dự án đầu tư của Công ty TNHH TM&XD Phương Hà; (6) Đề xuất sửa đổi, bổ sung hướng dẫn liên ngành số 26/HDLN-KH&ĐT-TC-NN&PTNT và đề nghị của Công ty cổ phần chè Sông Lô; (7) Giải đáp ý kiến vướng mắc cho Công ty TNHH MTV Y tế Hoàng Việt.

kiểu nại; 01 đơn tố cáo; 03 đơn đề nghị) không thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Tư pháp, đã trả lời, hướng dẫn công dân theo quy định.

3. Việc thực hiện các nhiệm vụ cụ thể trong Chương trình công tác năm 2018 của UBND tỉnh trong 6 tháng đầu năm 2018

Theo Chương trình công tác năm 2018 của UBND tỉnh có 01 nhiệm vụ được giao cho các sở, ban, ngành (trong đó có trách nhiệm của Sở Tư pháp), Tham mưu ban hành văn bản quy phạm pháp luật của UBND tỉnh. Kết quả thực hiện 6 tháng đầu năm 2018: Theo Quyết định số 286/QĐ-UBND ngày 20/3/2018 của UBND tỉnh Phê duyệt Danh mục xây dựng quyết định quy phạm pháp luật của Ủy ban nhân dân tỉnh năm 2018, Sở Tư pháp được giao trình UBND tỉnh 01 dự thảo Quyết định của UBND tỉnh ban hành Quy chế phối hợp theo dõi tình hình thi hành pháp luật trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang (trình UBND tỉnh tháng 4, UBND tỉnh ban hành tháng 6/2018), Sở Tư pháp đã hoàn thiện dự thảo văn bản. Tuy nhiên, Thủ tướng Chính phủ đã ban hành Quyết định số 242/QĐ-TTg ngày 26/02/2018 phê duyệt "Đề án đổi mới, nâng cao hiệu quả công tác tổ chức thi hành pháp luật giai đoạn 2018 - 2022", theo đó, Bộ Tư pháp sẽ trình Chính phủ ban hành Nghị định sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 59/2012/NĐ-CP ngày 23/7/2012 của Chính Phủ về theo dõi tình hình thi hành pháp luật, nên Sở Tư pháp đã có Văn bản số 521/STP-QLXLVPHC&TDTHPL ngày 08/6/2018 về việc lùi thời gian trình dự thảo Quy chế theo dõi thi hành pháp luật nêu trên.

4. Thực hiện các nhiệm vụ cụ thể được Ủy ban nhân dân tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh giao

Sở Tư pháp đã triển khai thực hiện hoàn thành 40 nhiệm vụ do UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh giao, trong đó 38/40 nhiệm vụ hoàn thành đúng và trước thời hạn; 02 nhiệm vụ chậm tiến độ, do phải chờ báo cáo của các cơ quan, đơn vị.

III. KẾ HOẠCH PHÁT TRIỂN KINH TẾ XÃ HỘI NĂM 2019

1. Tập trung hoàn thiện hệ thống pháp luật, nâng cao hiệu quả thực hiện Luật Ban hành Văn bản quy phạm pháp luật, gắn với theo dõi thi hành pháp luật, kiểm tra, rà soát văn bản quy phạm pháp luật; đề xuất cơ quan có thẩm quyền cụ thể hóa các quy định của Trung ương hoặc sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ những văn bản không còn phù hợp, góp phần cải thiện môi trường kinh doanh, phát triển doanh nghiệp; tiếp tục đẩy mạnh đơn giản hóa thủ tục hành chính.

2. Tiếp tục đổi mới mạnh mẽ công tác phổ biến, giáo dục pháp luật phù hợp với thời đại công nghệ thông tin, kỹ thuật số. **Tiếp tục triển khai thực hiện có hiệu quả Luật Phổ biến, giáo dục pháp luật; các Đề án thuộc Chương trình phổ biến, giáo dục pháp luật giai đoạn 2017 - 2020.** Chú trọng phổ biến các văn bản quy phạm pháp luật liên quan trực tiếp đến hoạt động của người dân, doanh nghiệp và những vấn đề dư luận xã hội quan tâm hoặc cần định hướng dư luận xã hội.

3. Tiếp tục thực hiện có hiệu quả Kế hoạch số 35-KH/TU ngày 09/9/2016 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy thực hiện Chương trình trọng tâm công tác cải cách tư pháp, giai đoạn 2016-2021; Văn bản số 495-CV/TU ngày 09/5/2016 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về việc thực hiện Kết luận số 01-KL/TW của Bộ Chính trị về tiếp tục thực hiện Nghị quyết số 48-NQ/TW về Chiến lược xây dựng, hoàn thiện hệ thống pháp luật. Triển khai thực hiện các Luật mới được Quốc hội thông qua. Đổi mới, nâng cao hiệu quả công tác hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp.

4. Tăng cường quản lý nhà nước về công tác theo dõi tình hình thi hành pháp luật, hộ tịch, quốc tịch, công chứng, chứng thực, đấu giá tài sản, hòa giải, theo dõi thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính và các công tác tư pháp khác theo quy định trên địa bàn tỉnh.

Trên đây là Kế hoạch phát triển kinh tế xã hội năm 2019 của Sở Tư pháp./.

Nơi nhận:

- UBND tỉnh (báo cáo);
- Giám đốc Sở;
- Các Phó Giám đốc Sở;
- Sở Kế hoạch và Đầu tư (tổng hợp);
- Trang TTĐT Sở Tư pháp;
- Lưu: VT, VP.Thanh.

GIÁM ĐỐC

đã ký

Nguyễn Thị Thược